

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 213/2020 /HSST
Ngày: 26/05/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quang Thái

2. Ông Trần Tuấn Hưởng

-Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên tòa: Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 05 năm 2020, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 223/ 2020/HSST, ngày 27 tháng 04 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/ 2020 /QĐXXST-HS ngày 07/05/2020 đối với bị cáo:

Long Văn Q, Sinh ngày 04/09/1987; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Cây L, xã N, huyện ĐT, tỉnh TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính Q, đoàn thể): Không; con ông: Long Văn Nam (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Tươi, sinh năm 1962; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Mai Thị Xuân, sinh năm 1992; con có 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 28/5/2014, Công an huyện ĐT, tỉnh TN xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “ Cố ý gây thương tích”. Công an huyện ĐT, tỉnh TN đã tổng đạt quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng Q không nhận cho đến nay chưa nộp phạt.

Nhân thân: tại Bản án số 278/2006/HSST ngày 28/12/2006 của Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Q đã nộp án phí ngày 26/6/2019

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN từ ngày 05/01/2020 đến nay.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Người có Q và nghĩa vụ liên quan: Mai Thị X, sinh năm 1992

HKTT: Xóm Cây L, xã N, huyện ĐT, tỉnh TN.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Quang Th, sinh năm 19783. (Vắng mặt tại phiên tòa)

HKTT: Tổ B, phường T, thành phố TN, tỉnh TN.

- Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1960. (Vắng mặt tại phiên tòa).

HKTT: Tổ M, phường QT, thành phố TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 05/01/2020, tổ Công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh TN đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 3, phường QT, thành phố TN đã phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến cất giấu ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu nam thanh niên đứng lại kiểm tra. Nam thanh niên khai tên là: Long Văn Q, sinh năm 1987, trú tại Xóm Cây L, xã N, huyện ĐT, tỉnh TN. Quá trình kiểm tra tổ công tác đã phát hiện thu giữ tại túi quần trước bên trái Q đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ 8.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, 01 thẻ ATM mang tên Mai Thị Xuân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen.

Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập được hồi 20 giờ cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Long Văn Q ở Xóm Cây L, xã La Mao, huyện ĐT, tỉnh TN. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng đã thu giữ của Q có khối lượng là 34,62 gam.

Tại bản kết luận giám định số 174/KL- KTHS ngày 13/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ được của Q ngày 05/01/2020 gửi đến giám định là chất ma túy loại Heroine có khối lượng 34,62 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Long Văn Q khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 05/01/2020, Q một mình đi taxi từ đường tròn Đồng Quang đến khu vực nhà Nghỉ Quỳnh Trang,

thuộc phường QT, thành phố TN với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, Q xuống xe đi bộ một đoạn gặp một người đàn ông không quen biết, qua giao dịch Q mua của người đàn ông đó 10.000.000 đồng Heroine được đựng trong túi nilon. Sau khi mua được Heroine, Q cất giấu vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi bộ ra khu vực đèn xanh đèn đỏ thuộc tổ 3 phường QT, thành phố TN để bắt xe đi về thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh TN phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 231/CT-VKSTPTN ngày 23/04/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo Long Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b, khoản 3 Điều 249 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng : Điểm b, khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015 xử phạt: bị cáo Long Văn Q từ 12 đến 13 năm tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Long Văn Q.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử lý vật chứng theo quy định.

- Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thành phố TN trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Long Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội

quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Với chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 05/01/2020, tại khu vực tổ 3, phường QT, thành phố TN, Long Văn Q đang có hành vi tàng trữ 34,62 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh TN phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Long Văn Q đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm

a)...

b) Heroine... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam”.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc Q quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Long Văn Q có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng, cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS, nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, mua ma túy về sử dụng không mang tính chất vụ lợi. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án:

-Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 bì niêm phong ký hiệu G (Bì niêm phong chứa chất ma túy- Mẫu hoàn sau giám định). Mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của phòng KTHS- Công an tỉnh TN cùng chữ ký của Trần Đức Thủy và Nguyễn Đăng Hiệp.

+ 01 bì niêm phong ký hiệu L. Mặt sau phong bì có 03 dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh TN cùng chữ ký của Nguyễn Quang Th, Vũ Thị Hương, Nguyễn Văn Ph, Cao Ngọc Tân, Diệp Trương Ý Nguyễn, Chu Đức Ngụy, Long Văn Q.

- Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu đen, đã qua sử dụng có số IMEI 1: 358244104510245/01; IMEI 2: 358245104510242/01.

- Đối với số tiền Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Q là tài sản của chị Mai Thị Xuân vì vậy hoàn trả cho chị Mai Thị Xuân 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). (Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN theo biên bản giao nhận vật chứng số 312 ngày 18/5/2020 và ủy nhiệm chỉ số 47 ngày 11/5/2020).

[7] Án phí; Q kháng cáo: Bị cáo Long Văn Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có Q kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ Q khai mua của một nam thanh niên Q không biết tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố không có cơ sở để điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm b, khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015; Điều 329 BLTTHS năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Long Văn Q phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Long Văn Q 13 (mười ba) năm tù giam . Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ , tạm giam 05/01/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo Long Văn Q 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

-Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 bì niêm phong ký hiệu G (Bì niêm phong chứa chất ma túy- Mẫu hoàn sau giám định). Mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của phòng KTHS- Công an tỉnh TN cùng chữ ký của Trần Đức Thủy và Nguyễn Đăng Hiệp.

+ 01 bì niêm phong ký hiệu L. Mặt sau phong bì có 03 dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh TN cùng chữ ký của Nguyễn Quang Th, Vũ Thị Hương, Nguyễn Văn Ph, Cao Ngọc Tân, Diệp Trương Ý Nguyễn, Chu Đức Ngụy, Long Văn Q.

- Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu đen, đã qua sử dụng có số IMEI 1: 358244104510245/01; IMEI 2: 358245104510242/01 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Hoàn trả cho chị Mai Thị X 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN theo biên bản giao nhận vật chứng số 312 ngày 18/5/2020 và ủy nhiệm chi số 47 ngày 11/5/2020).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Long Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, Người có Q và nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TP TN;
- CCTHADS TP TN;
- Công an TP TN;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền

